

I. Phần trắc nghiệm (4,0 điểm):

Bài 1: Hãy ghép mỗi ý ở cột A với một ý ở cột B để được khẳng định đúng

<u>Cột A</u>	<u>Cột B</u>
1) $(-5) + -2 $	a) $\frac{-2}{3}$
2) $(-1)^{2020} \cdot 2020^0$	b) 1
3) $\frac{2}{3} + \left \frac{-4}{3} \right $	c) 9
4) $ -10 - 1$	d) 2
	e) -3

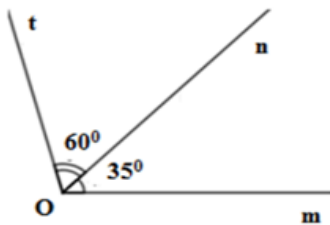
1 - 2-..... 3 - 4-.....

Bài 2: Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Cho xOy và yOy' là hai góc kề bù. Hai tia đối nhau là:

- A. Ox và Oy B. Ox và Oy' C. Oy và Oy' D. đáp án khác.

Câu 2: Cho hình vẽ:



Số đo của tOm là:

- A. 105° B. 100°
C. 115° D. 95°

Câu 3: Góc bù với góc 60° có số đo bằng:

- A. 60° B. 120° C. 30° D. Một kết quả khác

Câu 4: Tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy nếu:

- A. $xOz + zOy = xOy$ B. $xOz < xOy$ C. $xOz + zOy > xOy$ D. $xOz = zOy$

II. Phần tự luận (6,0 điểm):

Bài 1: (1,5 điểm) Quy đồng mẫu số các phân số sau:

- a) $\frac{8}{3}; \frac{-4}{5}; \frac{5}{7}$ b) $\frac{-17}{12}; \frac{31}{18}; \frac{8}{-15}$

Bài 2: (1,5 điểm) Tìm x biết

- a) $2x + 5 = 3^4 : 3^2$ b) $x - 7 = (-14) + (-8)$ c) $\frac{x-1}{-3} = \frac{-12}{x-1}$

Bài 3: (1,0 điểm) Số học sinh của một trường khi xếp thành 12 hàng, 18 hàng, 21 hàng đều vừa đủ. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh? Biết số học sinh trong khoảng từ 500 đến 600

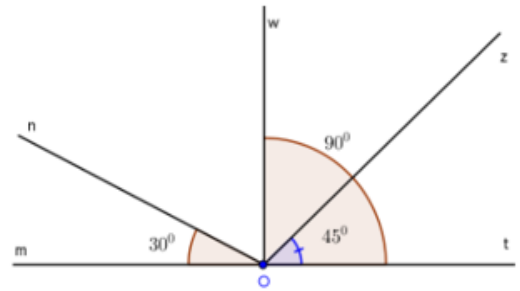
Bài 4: (1,5 điểm) Cho hình vẽ, cho biết

$$mOn = 30^\circ; tOz = 45^\circ; tOw = 90^\circ$$

a) Gọi tên 2 cặp góc kề nhau tại đỉnh O trong hình

b) Tìm số đo các góc zOw và nOw

c) Cho biết những cặp góc phụ nhau tại đỉnh O



Bài 6: (0,5 điểm) Tìm số nguyên dương x, y biết: $xy - x - y = 9$

-----**Hết**-----